

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 369/2020/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 10 năm 2020 về “Ly hôn, tranh chấp về nuôi con, chia tài sản khi ly hôn”, giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Đồng Thị Kim T, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: ấp B, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- *Bị đơn:* Anh Trần Văn L, sinh năm: 1978.

Địa chỉ: ấp B, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Ông Trần Văn A, sinh năm: 1933.

Địa chỉ: ấp B, xã C, huyện G, tỉnh Bến Tre.

Người đại diện theo ủy quyền của bị đơn và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Trần Hoàng, sinh năm: 1968.

Địa chỉ: số XX, phường Y, thành phố M, tỉnh Tiền Giang.

Căn cứ vào các điều 212, 213, 217, 218 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các điều 55, 81, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 16 tháng 12 năm 2020 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Đồng Thị Kim T và anh Trần Văn L.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Chị Đồng Thị Kim T và anh Trần Văn L có 01 con chung là Trần Đồng Minh Phát, sinh ngày 01/5/2009. Hiện tại, con chung đang sống với chị Đồng Thị Kim T.

Chị Đồng Thị Kim T được tiếp tục trực tiếp nuôi con. Anh Trần Văn L có nghĩa vụ cấp dưỡng cho con mỗi tháng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) cho đến khi con chung đủ 18 tuổi. Việc cấp dưỡng được thực hiện vào ngày 24 hàng tháng. Lần cấp dưỡng đầu tiên vào ngày 24 tháng 01 năm 2021.

Anh Trần Văn L có quyền thăm nom con mà không ai được cản trở.

Vì lợi ích của con, một hoặc cả hai bên có quyền yêu cầu Tòa án quyết định thay đổi mức cấp dưỡng cho con.

Trong trường hợp có yêu cầu của một hoặc cả hai bên hoặc của cá nhân, cơ quan, tổ chức quy định tại khoản 5 Điều 84 của Luật Hôn nhân và Gia đình, Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con.

- *Về tài sản chung*:

Đình chỉ phần yêu cầu khởi kiện của chị Đồng Thị Kim T về việc yêu cầu chia tài sản khi ly hôn đối với anh Trần Văn L.

Chị Đồng Thị Kim T và anh Trần Văn L không tranh chấp tài sản chung.

- *Về nợ chung*: Chị Đồng Thị Kim T và anh Trần Văn L không có nợ chung.

- *Về án phí dân sự sơ thẩm*: Chị Đồng Thị Kim T tự nguyện chịu 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 300.000đ (ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí Tòa án số 0003913 ngày 09 tháng 10 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

Hoàn trả lại chị Đồng Thị Kim T số tiền tạm ứng án phí chị T đã nộp là 11.900.000đ (mười một triệu chín trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tạm ứng án phí

Tòa án số 0003908 ngày 08 tháng 10 năm 2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Giồng Trôm.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND huyện Giồng Trôm;
- UBND xã C;
- Chi cục THADS huyện Giồng Trôm;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN
(Đã ký)

Phạm Thị Thu Trang